



Thực trạng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

Lê Thị Cẩm Hồng

Trường Trung học cơ sở Mương Mán, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 20/10/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 15/11/2023

Ngày nhận đăng: 02/12/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Hoạt động;

Trải nghiệm;

Hướng nghiệp;

Trường trung học cơ sở.

TÓM TẮT

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giữ vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ học sinh trung học cơ sở phát triển năng lực, định hướng nghề nghiệp và hình thành kỹ năng sống. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh tại các trường trung học cơ sở huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi được sử dụng đối với 16 cán bộ quản lý, 70 giáo viên và 230 học sinh thuộc 7 trường trung học cơ sở. Kết quả nghiên cứu cho thấy, tuy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đã được triển khai và bước đầu đạt kết quả nhất định, nhưng vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế về nội dung, hình thức và sự phối hợp của các lực lượng tham gia. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động này trong thời gian tới.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hiện nay, giáo dục phổ thông đang chuyển mình mạnh mẽ theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh (HS). Một trong những nội dung quan trọng góp phần hiện thực hóa mục tiêu giáo dục toàn diện là tổ chức hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho HS. Thực tiễn cho thấy, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp có vai trò thiết thực trong việc giúp HS phát triển kỹ năng sống, định hướng nghề nghiệp, từ đó hình thành ý thức, trách nhiệm với bản thân và xã hội.

Trong những năm gần đây, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về giáo dục hướng nghiệp như: Chiến lược phát triển giáo dục 2011- 2020 do Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 711/2012/QĐ-TTg ngày 13/6/2012, có nêu rõ “Hoàn thiện cơ cấu hệ thống giáo dục nghề nghiệp và đại học; điều chỉnh cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội; đào tạo ra những con người có năng lực sáng tạo, tư duy độc lập, trách nhiệm công dân, đạo đức và kỹ năng nghề nghiệp, năng lực ngoại ngữ, kỹ luật lao động, tác phong công nghiệp, năng lực tự tạo việc làm và khả năng thích ứng với những biến động của thị trường lao động và một bộ phận có khả năng cạnh tranh trong khu vực và thế giới” (Thủ tướng Chính phủ, 2012). Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*”; Chỉ thị số 10- CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về “*Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng HS sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn*” (Ban Chấp hành Trung ương, 2013; Bộ Chính trị, 2011), để nâng cao chất lượng giảng dạy hướng nghiệp trong trường phổ thông nhằm đẩy mạnh công tác phân luồng HS sau trung học, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản số 3119/ BGDDT-GDCN ngày 17/6/2014 về việc hướng dẫn phối hợp để thực hiện giáo dục hướng nghiệp, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho HS phổ thông (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014).

Ngày 14/5/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 522/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” với mục tiêu chung là tạo bước đột phá về chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng HS sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào học các trình độ giáo

Tác giả liên hệ: Lê Thị Cẩm Hồng;

Địa chỉ e-mail: hongle.hl1504@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.200.2025>

dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực quốc gia, hội nhập khu vực và quốc tế (Thủ tướng Chính phủ, 2018). Những văn bản này đã tạo hành lang pháp lý quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và thúc đẩy công tác phân luồng HS.

Tuy nhiên, thực tế tại các trường trung học cơ sở huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận cho thấy, công tác quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế. Việc tổ chức hoạt động này còn mang tính hình thức, chưa được đầu tư đúng mức về thời gian, nội dung và phương pháp. Đặc biệt, trong điều kiện địa phương còn nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội, HS ít có cơ hội tham gia trải nghiệm thực tế, phụ huynh chủ yếu giao phó việc giáo dục cho nhà trường. Các em chủ yếu học hai buổi/ngày, thời gian dành cho hoạt động trải nghiệm còn hạn chế, dẫn đến tình trạng HS thiếu kỹ năng sống, thiếu định hướng nghề nghiệp, chưa sẵn sàng thích ứng với yêu cầu của xã hội hiện đại.

Xuất phát từ thực tiễn nêu trên, việc nghiên cứu đề tài “Thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường trung học cơ sở huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận” là hết sức cần thiết. Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần đánh giá đúng thực trạng, từ đó đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp, khả thi nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Khách thể nghiên cứu:

Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của 16 cán bộ quản lý (CBQL), 80 giáo viên (GV) và 230 HS của 7 trường THCS huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Phương pháp nghiên cứu:

Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi nhằm tìm hiểu thực trạng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS các trường THCS. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với 5 mức độ, từ 1 đến 5. Dữ liệu thu thập được sử dụng để tính tỉ lệ %, điểm trung bình (ĐTB) và độ lệch chuẩn (ĐLC) của mỗi nội dung. Phương pháp xử lý số liệu bằng thống kê toán học với phần mềm SPSS 18.00 nhằm xử lý, thống kê các thông tin, dữ liệu thu được từ các phương pháp nghiên cứu trên.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng nhận thức vai trò hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở các trường trung học cơ sở

Bảng 1. Đánh giá của CBQL và GV về vai trò của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Vai trò của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	ĐTB	ĐLC
1	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS tiếp cận mục tiêu trong chương trình giáo dục phổ thông 2018	4.15	0.57
2	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn.	4.28	0.62
3	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS biết cách giải quyết các vấn đề từ trực tiếp thực tiễn	4.20	0.66
4	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS hình thành các giá trị của bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng	4.04	0.78
5	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS khẳng định được bản thân và năng lực của mình	4.16	0.67
6	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS phát triển và hình thành các kỹ năng, phẩm chất cơ bản cho bản thân	3.77	0.95
7	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tạo hứng thú giúp HS hiểu biết một số lĩnh vực nghề nghiệp trong xã hội	4.06	0.73
8	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS phát triển nhân cách và giáo dục hướng nghiệp cho HS	4.19	0.75

*Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát tại bảng 1 cho thấy CBQL và GV đánh giá cao vai trò của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với ĐTB dao động từ (3.77) đến (4.28). Trong đó vai trò được đánh giá cao nhất là “Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn” (4.28). Có thể nói hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là một hoạt động hiện nay đang được các nhà trường nói chung quan tâm và trường THCS nói riêng chú trọng triển khai. Đây cũng là nội dung mới trong chương trình giáo dục phổ thông. Thông qua hoạt động này HS được chủ động trong việc vận dụng kiến thức đã học vào thực tế để định hình cho việc lựa chọn nghề nghiệp cho bản thân. “Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS khẳng định được bản thân

và năng lực của mình” vai trò này cũng được CBQL và GV đánh giá cao với ĐTB (4.16). Có thể nói thể mạnh của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là giúp các em HS nhận ra được các thể mạnh của bản thân từ đó khẳng định được năng lực phù hợp với các định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

Đặc biệt hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp không chỉ giúp các trường THCS đạt được các mục tiêu theo chương trình giáo dục phổ thông mới thì hoạt động này còn giúp HS có các hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp trong xã hội. Chính vì vậy vai trò “Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tạo hứng thú giúp HS hiểu biết một số lĩnh vực nghề nghiệp trong xã hội” cũng được CBQL và GV đánh giá cao với ĐTB (4.06). Tóm lại, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp có vai trò khá quan trọng đối với các em HS THCS cũng như định hướng cho công tác phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS. Đây là một trong các vấn đề trọng tâm của ngành giáo dục.

Để có thêm căn cứ khẳng định rõ về vai trò của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chúng tôi triển khai khảo sát ý kiến đánh giá từ chính các em HS kết quả thu được tại bảng 2.

Bảng 2. Đánh giá của HS về vai trò của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Vai trò của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	ĐTB	ĐLC
1	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS tiếp cận mục tiêu trong chương trình giáo dục phổ thông 2018	4.29	0.71
2	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn	4.17	0.76
3	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS biết cách giải quyết các vấn đề từ trực tiếp thực tiễn	4.09	0.74
4	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS hình thành các giá trị của bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng	4.12	0.79
5	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS khẳng định được bản thân và năng lực của mình	4.01	0.73
6	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS phát triển và hình thành các kỹ năng, phẩm chất cơ bản cho bản thân	4.21	0.75
7	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tạo hứng thú giúp HS hiểu biết một số lĩnh vực nghề nghiệp trong xã hội	4.05	0.82
8	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS phát triển nhân cách và giáo dục hướng nghiệp cho HS	3.51	1.05

*Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Dựa vào kết quả trên cho thấy các em HS cũng đánh giá cao vai trò của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Mức ĐTB trong đánh giá của các em HS có phần nhỉnh hơn so với đánh giá của CBQL và GV. ĐTB thấp nhất là (3.51) cao nhất (4.21). Vai trò được HS đánh giá cao nhất là “Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS tiếp cận mục tiêu trong chương trình giáo dục phổ thông 2018”. Như vậy, với kết quả này đã cho thấy các em HS ý thức rất rõ vấn đề trải nghiệm, hướng nghiệp theo tinh thần đổi mới của chương trình giáo dục. Bên cạnh đó các em cũng đánh giá cao về vai trò “Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS hình thành các giá trị của bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS phát triển và hình thành các kỹ năng, phẩm chất cơ bản cho bản thân” ĐTB lần lượt là (4.17; 4.12; 4.21). Với kết quả đánh giá trên đã cho thấy cơ bản thì các em HS đều đánh giá cao vai trò của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Do vậy, các trường THCS cần phải chú trọng hơn nữa các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp này cho HS.

3.2. Thực trạng về nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở các trường trung học cơ sở

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và GV về nội dung của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS THCS	ĐTB	ĐLC
1	Hoạt động hướng vào bản thân	4.10	0.81
2	Hoạt động hướng đến xã hội	3.83	0.97
3	Hoạt động hướng đến tự nhiên	3.93	0.98
4	Hoạt động hướng nghiệp	4.24	0.81

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không đồng ý; 2. Không đồng ý; 3. Tương đối đồng ý; 4. Đồng ý; 5. Rất đồng ý;
ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Để làm rõ các nội dung về hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chúng tôi đã triển khai ý kiến đánh giá của CBQL và GV về các nội dung của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm: “Hoạt động hướng vào bản thân; Hoạt động hướng đến xã hội; Hoạt động hướng đến tự nhiên; Hoạt động hướng nghiệp”. Kết quả tại bảng 3 cho thấy ĐTB lần lượt là (4.10; 3.83; 3.93; 4.24). Trong đó hoạt động hướng nghiệp được CBQL và GV đánh giá khá cao về mức độ đồng ý. Có thể nói cấp THCS là cấp học giữ một mắt xích khác quan trọng trong

quá trình phân luồng cho HS phổ thông. Do vậy, để công tác phân luồng đạt hiệu quả cao thì cần phải chú trọng việc hướng nghiệp cho HS THCS. Thông qua nội dung này cơ bản trang bị cho các em HS có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề trong xã hội, xác định được sở thích, năng lực và khả năng của bản thân phù hợp với những dạng nghề nghiệp nào trong tương lai. Từ đó, giúp các em định hình trong quá trình học tập và lựa chọn đi học nghề hay học lên THPT.

Nội dung về “Hoạt động hướng vào bản thân” cũng được CBQL và GV đánh giá cao về mức độ đồng ý. Thông qua hoạt động này giúp các em HS nhận ra được điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thiên hướng về tính cách phù hợp với các dạng nghề nghiệp khác nhau. Sự trải nghiệm hướng vào bản thân là quá trình giúp HS THCS định hình lại bản thân trong mọi hoạt động. Với kết quả đánh giá này đã cho thấy các nội dung của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp mà các trường THCS đang triển khai là phù hợp. Tuy nhiên, để mang lại hiệu quả cao cần vận dụng linh hoạt các nội dung này vào trong từng điều kiện cụ thể của các trường, khai thác các nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp sao cho hiệu quả gần gũi với HS. Thông qua hoạt động này giúp các em HS xác định được bản thân, nhận thức được hướng đi của bản thân trong tương lai.

Bảng 4. Đánh giá của HS về nội dung của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS THCS	ĐTB	ĐLC
1	Hoạt động hướng vào bản thân	4.06	0.84
2	Hoạt động hướng đến xã hội	3.86	0.78
3	Hoạt động hướng đến tự nhiên	4.01	0.77
4	Hoạt động hướng nghiệp	4.08	0.86

*Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát ở bảng 4 cho thấy các em HS đánh giá cao các nội dung của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Mức ĐTB trong đánh giá của các em HS từ 3.86–4.08. Trong đó hoạt động hướng nghiệp được đánh giá cao nhất (4.08). Có thể nói, ở cấp THCS các em đã chú trọng đến việc định hướng nghiệp. Thông qua nội dung này cơ bản trang bị cho các em HS có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề trong xã hội, xác định được sở thích, năng lực và khả năng của bản thân phù hợp với những dạng nghề nghiệp nào trong tương lai. Từ đó, giúp các em định hình trong quá trình học tập và lựa chọn đi học nghề hay học lên THPT.

Nội dung về “Hoạt động hướng vào bản thân” cũng được các em đánh giá cao (4.06). Thông qua hoạt động này giúp các em HS nhận ra được điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thiên hướng về tính cách phù hợp với các dạng nghề nghiệp khác nhau. Sự trải nghiệm hướng vào bản thân là quá trình giúp HS THCS định hình lại bản thân trong mọi hoạt động. Với kết quả đánh giá này đã cho thấy các nội dung của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp mà các trường THCS đang triển khai là phù hợp. Tuy nhiên, để mang lại hiệu quả cao cần vận dụng linh hoạt các nội dung này vào trong từng điều kiện cụ thể của các trường, khai thác các nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp sao cho hiệu quả gần gũi với HS. Quan trọng thông qua hoạt động này giúp các em HS xác định được bản thân, nhận thức được hướng đi của bản thân trong tương lai.

3.3. Thực trạng về phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Bảng 5. Đánh giá của CBQL và GV về phương pháp và hình thức của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	ĐTB	ĐLC
1	Phương pháp giải quyết vấn đề	3.69	0.76
2	Phương pháp sắm vai	4.10	0.77
3	Phương pháp làm việc nhóm	4.30	0.72
4	Phương pháp trò chơi	4.15	0.74
Hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp			
1	Câu lạc bộ	3.60	1.02
2	Sân khấu tương tác	3.65	0.90
3	Tham quan, dã ngoại	4.10	0.75
4	Hội thi, cuộc thi	4.19	0.75
5	Giao lưu	3.72	1.01

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không thường xuyên; 2. Không thường xuyên; 3. Tương đối thường xuyên;

4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Về phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Kết quả khảo sát tại bảng 5 cho thấy, các phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đều được triển khai ở các trường trung học cơ sở, tuy nhiên với mức độ khác nhau. Trong đó, phương pháp “làm

việc nhóm” (ĐTB = 4.30) và “trò chơi” (ĐTB = 4.15) là hai phương pháp được sử dụng thường xuyên nhất. Các phương pháp này có ưu điểm nổi bật là tạo được không khí vui vẻ, thoải mái, kích thích sự hứng thú của HS, đồng thời rèn luyện tinh thần hợp tác, khả năng giải quyết vấn đề trong môi trường tương tác.

Phương pháp “giải quyết vấn đề” (ĐTB = 3.69) là phương pháp có ĐTB thấp nhất trong số các phương pháp khảo sát. Dù đây là phương pháp phát huy tính chủ động, tư duy phản biện và năng lực giải quyết tình huống thực tiễn của HS, nhưng chưa được áp dụng thường xuyên. Nguyên nhân có thể do GV chưa được tập huấn đầy đủ hoặc còn lúng túng trong việc thiết kế hoạt động phù hợp với đặc điểm tâm lý HS THCS.

Để nâng cao hiệu quả việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các GV cần sử dụng phối hợp các phương pháp, trong đó cần tăng cường các phương pháp tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội trải nghiệm với thực tiễn nhiều hơn như phương pháp giải quyết vấn đề.

Về hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được triển khai khá đa dạng tại các trường THCS trên địa bàn nghiên cứu. Trong đó, hình thức “hội thi/cuộc thi” (ĐTB = 4.19) và “tham quan, dã ngoại” (ĐTB = 4.10) được đánh giá là thường xuyên được thực hiện. Đây là những hình thức thu hút được sự tham gia tích cực của HS, góp phần tăng cường kiến thức thực tiễn, kỹ năng xã hội và tạo hứng thú trong học tập, hướng nghiệp.

Ngược lại, một số hình thức như “câu lạc bộ” (ĐTB = 3.60), “sân khấu tương tác” (ĐTB = 3.65) và “giao lưu” (ĐTB = 3.72) được đánh giá là ít được triển khai hơn. Các hình thức này đòi hỏi GV phải đầu tư nhiều thời gian, công sức, đồng thời cần có sự hỗ trợ về cơ sở vật chất, kỹ thuật (âm thanh, ánh sáng, công nghệ thông tin...) và nguồn kinh phí phù hợp. Trong điều kiện thực tế hiện nay, GV còn bận rộn với công tác chuyên môn nên việc tổ chức các hoạt động này thường xuyên gặp khó khăn.

Từ kết quả khảo sát trên có thể thấy, mặc dù các trường đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS, tuy nhiên để hoạt động này thực sự phát huy hiệu quả thì cần có sự đầu tư bài bản hơn cả về đội ngũ, cơ sở vật chất và cơ chế khuyến khích sáng tạo trong phương pháp tổ chức. Việc đa dạng hóa hình thức và phương pháp là điều kiện cần thiết để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS THCS hiện nay.

Bảng 6. Đánh giá của HS về phương pháp và hình thức của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	ĐTB	ĐLC
1	Phương pháp giải quyết vấn đề	3.64	0.88
2	Phương pháp sắm vai	3.60	0.87
3	Phương pháp làm việc nhóm	3.81	0.83
4	Phương pháp trò chơi	3.68	0.89
Hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp			
1	Câu lạc bộ	4.12	0.69
2	Sân khấu tương tác	3.96	0.77
3	Tham quan, dã ngoại	4.14	0.81
4	Hội thi, cuộc thi	3.81	0.73
5	Giao lưu	3.89	0.83

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không thường xuyên; 2. Không thường xuyên; 3. Tương đối thường xuyên; 4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Về phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Kết quả khảo sát từ bảng 6 cho thấy HS trung học cơ sở đánh giá khá tích cực về các phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đang được triển khai tại nhà trường. Trong đó, phương pháp “làm việc nhóm” (ĐTB = 3.81) và “trò chơi” (ĐTB = 3.68) là hai phương pháp được HS đánh giá cao nhất. Đây là những phương pháp tạo điều kiện cho HS được tương tác, hợp tác, phát huy tinh thần tập thể và góp phần xây dựng bầu không khí học tập tích cực, thoải mái.

Các phương pháp “giải quyết vấn đề” (ĐTB = 3.64) và “sắm vai” (ĐTB = 3.60) được HS đánh giá ở mức thấp hơn. Nguyên nhân có thể là do phương pháp “giải quyết vấn đề” đòi hỏi HS phải tư duy độc lập, chủ động và sáng tạo – những kỹ năng mà không phải HS nào cũng có thể phát triển dễ dàng. Trong khi đó, phương pháp “sắm vai” yêu cầu năng khiếu, khả năng thể hiện vai diễn cũng như sự dạn dĩ trước đám đông, điều mà nhiều HS còn e ngại.

Để nâng cao hiệu quả phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các nhà trường cần hướng dẫn GV xây dựng các hoạt động vừa sức, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, đồng thời khuyến khích sự chủ động, sáng tạo của HS qua việc phối hợp linh hoạt nhiều phương pháp trong quá trình tổ chức.

Về hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Kết quả khảo sát theo bảng trên cho thấy, HS đánh giá cao các hình thức như “tham quan, dã ngoại” (ĐTB = 4.14), “câu lạc bộ” (ĐTB = 4.12) và “giao lưu” (ĐTB = 3.89). Đây là các hình thức gần gũi với nhu cầu và sở thích của HS, tạo điều kiện cho các em khám phá môi trường thực tế, phát triển kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, đồng thời làm phong phú thêm kiến thức trải nghiệm.

Hình thức “sân khấu tương tác” (ĐTB = 3.96) và “hội thi/cuộc thi” (ĐTB = 3.81) cũng được HS ghi nhận là có tác động tích cực đến việc phát huy năng lực cá nhân và sự tự tin. Tuy nhiên, để tổ chức thành công các hoạt động này đòi hỏi GV cần có kế hoạch cụ thể, sự đầu tư về cơ sở vật chất và phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường.

Từ kết quả trên có thể thấy rằng HS có nhu cầu rất lớn được tham gia vào các hoạt động mang tính trải nghiệm và hướng nghiệp. Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu này, các nhà trường cần phát huy tối đa vai trò quản lý, tạo điều kiện cho GV tổ chức các hoạt động đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tiễn và đặc điểm tâm lý lứa tuổi HS trung học cơ sở.

3.4. Thực trạng về các lực lượng tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở

Bảng 7. Đánh giá của CBQL và GV về các lực lượng tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Lực lượng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	ĐTB	ĐLC
1	GV chủ nhiệm	3.80	0.70
2	GV phụ trách	4.34	0.71
3	Cán bộ Đoàn TN, Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh	4.15	0.74
4	CBQL	3.59	0.81

**Ghi chú: 1. Hoàn toàn không thường xuyên; 2. Không thường xuyên; 3. Tương đối thường xuyên; 4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn*

Từ kết quả khảo sát ở bảng 7 ta thấy lực lượng tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp có ĐTB lần lượt từ cao đến thấp là GV phụ trách (4.34), Cán bộ Đoàn TN, Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh (4.15), GV chủ nhiệm (3.80), CBQL (3.59). Từ đó cho thấy, vấn đề nguồn nhân lực cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của các trường thì chưa có CBQL, GV được đào tạo chuyên sâu về hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, vì đây là nội dung mới nên các trường chỉ cử CBQL, GV tập huấn những lúc cần thiết. Với thực trạng về nguồn nhân lực đó có thể nhận định rằng, các nhà trường tuy đảm bảo về đội ngũ CBQL, GV nhưng chưa đáp ứng được tốt cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Bởi lẽ, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là nội dung mới, cần có chính sách quan tâm đúng mức, chú trọng đầu tư đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ qua các lớp tập huấn hoặc các lớp đào tạo chuyên sâu ở các trường đại học.

Bảng 8. Đánh giá của HS về các lực lượng tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Lực lượng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	ĐTB	ĐLC
1	GV chủ nhiệm	4.05	0.64
2	GV phụ trách	4.25	0.80
3	Cán bộ Đoàn TN, TPT Đội TNTP HCM	3.83	0.76
4	CBQL	3.81	0.73

**Ghi chú: 1. Hoàn toàn không thường xuyên; 2. Không thường xuyên; 3. Tương đối thường xuyên; 4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn*

Từ kết quả khảo sát ở bảng 8 ta thấy ĐTB ở các thành phần rất ít biến động thấp nhất là 3.81- 4.25. Từ đó thấy được thực trạng lực lượng tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở các trường có thể là bất kì lực lượng nào trong nhà trường kể cả một số GV còn thiếu tiết dạy. Tuy nhiên, lực lượng được HS đánh giá cao nhất là GV phụ trách (4.25) sau đó đến GV chủ nhiệm (4.05), Đội ngũ GV là người trực tiếp thực hiện việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Nhiệm vụ của GV phụ trách là tổ chức, điều khiển hoạt động của HS, định hướng để phát triển phẩm chất và năng lực cụ thể cho HS. Trong hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp GV chủ nhiệm có vai trò quan trọng, là người trực tiếp quản lý, giáo dục HS tại lớp, tổ chức cho HS thực thi mọi yêu cầu giáo dục do nhà trường đặt ra. GV chủ nhiệm còn là người hiểu rõ tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của HS, kịp thời uốn nắn, sửa chữa cho các em những hành vi sai trái, giúp các em phát triển

đúng hướng. Đối với việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp GV phụ trách và GV chủ nhiệm là người trực tiếp chịu trách nhiệm trước nhà trường trong việc thực hiện nội dung, chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS đặc biệt là nội dung chào cờ và sinh hoạt lớp.

Thấp nhất là CBQL (3.81), CBQL không trực tiếp tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. CBQL nhà trường có trách nhiệm quản lý các nguồn lực phục vụ cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, xây dựng các kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo kiểm tra các hoạt động, kết nối khai thác các nguồn lực hỗ trợ từ bên ngoài nhà trường cho tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

3.5. Thực trạng về các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở

Bảng 9. Đánh giá của CBQL và GV về các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Điều kiện hỗ trợ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	ĐTB	ĐLC
1	Hệ thống chương trình và kế hoạch về hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đa dạng, phong phú và phù hợp với lứa tuổi HS THCS	3.92	0.76
2	Có các cơ sở vật chất và trang thiết bị đầy đủ	3.93	0.81
3	Có đội ngũ GV có kỹ năng về tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3.88	0.80
4	Có được hệ thống quy chuẩn về kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	4.08	0.71
5	Có sự tham gia nhiệt tình của HS	4.20	0.83
6	Có được nguồn kinh phí hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3.90	0.87
7	Có được sự phối hợp nhịp nhàng giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường	3.58	0.94

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không đảm bảo; 2. Không đảm bảo; 3. Tương đối đảm bảo; 4. Đảm bảo; 5. Rất đảm bảo; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát ở bảng 9 cho thấy các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tại các trường trung học cơ sở được CBQL và GV đánh giá ở mức tương đối tích cực, với ĐTB dao động từ 3.58 đến 4.20. Trong đó, điều kiện “sự tham gia nhiệt tình của HS” được đánh giá cao nhất (ĐTB = 4.20). Điều này khẳng định vai trò then chốt của HS trong thành công của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp khi các em chủ động và tích cực tham gia thì hiệu quả giáo dục mới được nâng cao.

Tiếp theo là các điều kiện “có hệ thống quy chuẩn về kiểm tra, đánh giá” (ĐTB = 4.08), “cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ” (ĐTB = 3.93) và “chương trình, kế hoạch đa dạng, phù hợp với lứa tuổi HS” (ĐTB = 3.92). Các yếu tố này được đánh giá khá cao bởi chúng là tiền đề giúp các nhà trường tổ chức hoạt động trải nghiệm một cách khoa học, bài bản, hấp dẫn và phù hợp với tâm lý lứa tuổi HS trung học cơ sở.

Bên cạnh đó, điều kiện “sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường” lại có mức ĐTB thấp nhất (ĐTB = 3.58). Là một điểm hạn chế cần được các trường quan tâm cải thiện. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp vốn mang tính liên ngành, liên lĩnh vực và đòi hỏi sự hỗ trợ từ gia đình, cộng đồng, doanh nghiệp... Vì vậy, để triển khai hiệu quả, nhà trường cần chủ động xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ với các lực lượng xã hội nhằm tạo môi trường học tập và trải nghiệm đa dạng, thực tế cho HS.

Tóm lại, để nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở, các nhà trường cần tiếp tục duy trì và khai thác tối đa những điều kiện hiện có, đồng thời khắc phục những mặt còn hạn chế như tăng cường sự phối hợp với các lực lượng giáo dục bên ngoài. Chỉ khi bảo đảm đồng bộ các điều kiện này thì hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp mới thực sự phát huy vai trò trong phát triển năng lực và phẩm chất cho HS.

Bảng 10. Đánh giá của HS về các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS

STT	Điều kiện hỗ trợ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	ĐTB	ĐLC
1	Hệ thống chương trình và kế hoạch về hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đa dạng, phong phú và phù hợp với lứa tuổi HS THCS	3.97	0.87
2	Có các cơ sở vật chất và trang thiết bị đầy đủ	4.07	0.62
3	Có đội ngũ GV có kỹ năng về tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3.95	0.71
4	Có được hệ thống quy chuẩn về kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	4.35	0.69
5	Có sự tham gia nhiệt tình của HS	3.69	0.86
6	Có được nguồn kinh phí hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	4.11	0.70
7	Có được sự phối hợp nhịp nhàng giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường	4.03	0.70

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không đảm bảo; 2. Không đảm bảo; 3. Tương đối đảm bảo; 4. Đảm bảo; 5. Rất đảm bảo; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát bảng 10 cho thấy ý kiến đánh giá của các em HS về mức độ đảm bảo của các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm hiện nay ở các trường THCS là khá tốt với điểm số trung bình từ (3.69 đến 4.35). Trong đó điều kiện được HS đánh giá ở mức ĐTB cao nhất là “Có được hệ thống quy chuẩn về kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp” (4.35). Cho thấy các em HS rất chú trọng đến hệ thống quy chuẩn về kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Các nội dung các em đánh giá cao là “Có được nguồn kinh phí hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp” (4.11), “Có các cơ sở vật chất và trang thiết bị đầy đủ” (4.07). Qua kết quả đánh giá này đã cho thấy các em HS đều cho rằng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chỉ có thể được tổ chức và mang lại hiệu quả thực sự khi có nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là một hoạt động đặc thù, được tổ chức dưới nhiều hình thức và loại hình khác nhau nên đòi hỏi nguồn kinh phí hỗ trợ cao. Bên cạnh đó cũng rất cần “Có được sự phối hợp nhịp nhàng của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường” cùng tham gia vào tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS tham gia. “Có sự tham gia nhiệt tình của HS” được các em đánh giá thấp nhất. Các em chưa thấy được tầm quan trọng của sự tham gia nhiệt tình của HS. HS vừa là đối tượng của hoạt động này, nhưng đồng thời cũng là chủ thể của hoạt động này. Do vậy, đây cũng là một trong các điều kiện hỗ trợ rất lớn cho sự thành công của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp khi được tổ chức ở các trường THCS. Vì vậy, các trường THCS trên địa bàn huyện Hàm Thuận Nam cần nâng tầm quan trọng của sự tham gia nhiệt tình của HS trong hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS đã được các trường THCS huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận triển khai. Về cơ bản CBQL, GV và HS đã đánh giá rõ về vai trò, nội dung, phương pháp, hình thức cũng như các lực lượng tham gia và các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai các trường THCS vẫn còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc. Chính vì vậy, để nâng cao hiệu quả cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS thì các trường THCS cần tập trung vào các biện pháp sau: Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho CBQL, GV và các lực lượng giáo dục về tầm quan trọng của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS; Tổ chức triển khai, vận dụng các nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với đặc thù của HS các trường THCS; Chỉ đạo triển khai tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho cán bộ, GV để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS; Tăng cường quản lý các điều kiện hỗ trợ phục vụ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS; Quản lý phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS; Tăng cường kiểm tra, đánh giá công tác tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở các trường THCS.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Văn phòng Trung ương Đảng.
- Bộ Chính trị. (2011). *Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05 tháng 12 năm 2011 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn*. Văn phòng Trung ương Đảng.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2014). *Công văn số 3119/BGDĐT-GDCN ngày 17 tháng 6 năm 2014 về việc hướng dẫn phối hợp để thực hiện giáo dục hướng nghiệp và đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông*. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thủ tướng Chính phủ. (2012). *Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2012 phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011–2020*. Chính phủ Việt Nam.
- Thủ tướng Chính phủ. (2018). *Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2018 phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018–2025"*. Chính phủ Việt Nam.

Current status of experiential and career orientation activities for students in secondary schools in Ham Thuan Nam district, Binh Thuan province

Le Thi Cam Hong

Muong Man Lower Secondary School, Ham Thuan Nam District, Binh Thuan Province

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 20 October 2023

Received in revised form: 15 November 2023

Accepted: 02 December 2023

Published: 20 December 2025

Keywords:

Activities;

Experiential learning;

Career orientation;

Secondary schools.

Corresponding author:

Le Thi Cam Hong

E-mail address:

hongle.hl1504@gmail.com

ABSTRACT

Experiential and career orientation activities for students have been implemented by secondary schools in Ham Thuan Nam district, Binh Thuan province and have achieved preliminary results. However, there are still some limitations and inadequacies in the content of the program, a lack of flexibility in the forms of activities, and unequal levels of participation of forces in the process of organizing experiential and orientation activities for secondary school students. Therefore, we conducted research on 16 administrators, 70 teachers and 230 students of 7 secondary schools regarding those matters. Based on the results, it helps administrators re-evaluate the effectiveness of experiential and orientation activities and propose measures to improve the effectiveness of those activities for secondary school students in Ham Thuan Nam district, Binh Thuan province.